

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 287/2022/DS-ST

Ngày: 30 – 9 – 2022

V/v tranh chấp

Hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Dân

Ông Nguyễn Hoàng Kha

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Như, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 223/2022/TLST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2022 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 292/2022/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H.

Địa chỉ trụ sở: Lầu 8, 9, 10 Tòa nhà G.L, số 24C, đường P, phường 6, quận B.T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu N - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Đoàn Thanh P, chuyên viên pháp lý theo văn bản ủy quyền số 220419-5-CEA ngày 19/4/2022 (có mặt).

*** Bị đơn:** Bà Quách Thị Hằng N, sinh năm 1984. Địa chỉ: Số 16, đường N.S, khóm 6, phường 5, thành phố C, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 19/4/2022, bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh Đoàn Thanh P trình bày: Ngày 19/5/2015 Công ty tài H (gọi tắt là Công ty) và bà Quách Thị Hằng N có ký kết Hợp đồng cho vay bằng tiền mặt số CR002074265, theo thỏa thuận Công ty cho bà N vay 57.000.000đ, mục đích vay tiêu dùng, không thế chấp tài sản. Phương thức thanh toán trả góp vào ngày 01 hàng tháng, với 18 kỳ từ ngày 01/6/2015 đến

01/11/2016, mỗi kỳ trả 4.244.900đ. Quá trình thực hiện hợp đồng, bà N đã thanh toán được 05 kỳ, với số tiền 21.820.000đ trong đó tiền vốn 14.181.112đ, bà N còn nợ 13 kỳ. Kể từ kỳ thứ 6 ngày 01/11/2015 bà N ngưng thanh toán đến nay, bà N đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán từ ngày 02/11/2015. Nay Công ty yêu cầu bà N thanh toán cho công ty tổng số tiền 53.402.392đ, trong đó tiền vốn 42.818.888đ, lãi trong hạn còn nợ 13 kỳ nhưng công ty chỉ yêu cầu trả 06 kỳ lãi là 6.529.988đ, lãi quá hạn do chậm trả 77 tháng bằng 27.475.453đ nhưng công ty chỉ yêu cầu bà N thanh toán 4.053.516đ.

* Bà Nguyễn Thị Hằng N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án để thông báo nội dung đơn khởi kiện của Công ty cho bà N biết, nhưng bà N vắng mặt không rõ lý do và không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của bà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H (gọi tắt là Công ty) yêu cầu bà Quách Thị Hằng N thanh toán khoản tiền vốn vay 42.818.888đ và khoản lãi phát sinh. Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án là đúng quy định tại điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Đối với bà Quách Thị Hằng N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đến lần thứ hai và triệu tập để tham gia phiên tòa xét xử đến lần thứ hai nhưng đều vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án được. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà N là đúng quy định tại Điều 207, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Tại đơn khởi kiện, Công ty yêu cầu bà N thanh toán tiền vốn vay 53.402.392đ, trong đó tiền vốn 42.818.888đ, lãi trong hạn 6.529.988đ, lãi quá hạn 4.053.516đ. Căn cứ vào nội dung của Hợp đồng cho vay bằng tiền mặt số CR002074265 ngày 19/5/2015, thể hiện bà Nga có vay tiền mặt số tiền 57.000.000đ với mục đích vay tiêu dùng, mức lãi 3,08%/tháng, không thế chấp tài sản. Có căn cứ xác định bà N có vay tiền của Công ty. Trong quá trình thực hiện hợp đồng vay, Công ty xác định bà N mới chỉ thanh toán 05 kỳ còn nợ tiền gốc 42.818.888đ, bà N không có ý kiến phản đối. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của Công ty đối với khoản tiền lãi là có căn cứ.

Đối với khoản tiền vốn còn nợ, Công ty yêu cầu tính lãi phát sinh là phù hợp. Đối với tiền lãi, bà N còn nợ 13 kỳ công ty chỉ yêu cầu lãi của 06 kỳ bằng số tiền 6.529.988đ, lãi quá hạn 4.053.516đ là có lợi cho bà N và phù hợp với mức lãi thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay bằng tiền mặt, nên có căn cứ chấp nhận.

[4] Về thời gian và phương thức thanh toán, Công ty yêu cầu bà N thanh toán một lần xét thấy thuộc thẩm quyền của cơ quan Thi hành án dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Bà N phải chịu án phí có giá ngạch tương ứng với số tiền bà N phải trả cho công ty. Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên công ty không phải chịu án phí.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; các Điều 26, 35, 147, 207, 227, 228, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H. Buộc bà Quách Thị Hằng N thanh toán cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H số tiền 53.402.392đ (*Năm mươi ba triệu bốn trăm lẻ hai ngàn ba trăm chín mươi hai đồng*). Trong đó tiền vốn 42.818.888đ (*bốn mươi hai triệu tám trăm mười tám ngàn tám trăm tám mươi tám đồng*), tiền lãi 10.583.504đ (*Mười triệu năm trăm tám mươi ba ngàn năm trăm lẻ bốn đồng*).

Kể từ ngày Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H có đơn yêu cầu thi hành án, bà Quách Thị Hằng N không thanh toán xong khoản tiền nêu trên thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Quách Thị Hằng N phải nộp 2.670.000đ (*Hai triệu không trăm năm mươi bảy ngàn đồng*). Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H không phải nộp án phí. Ngày 13/5/2022 Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H đã nộp tạm ứng án phí số tiền 1.335.000đ (*Một triệu ba trăm ba mươi lăm ngàn đồng*) theo biên lai số 0001339 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H được nhận lại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Quách Thị Hằng N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp. Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ;
- Lưu: Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký) Phan Thị Thu**

